

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ BK SOFTWARE VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ BK SOFTWARE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BK SOFTWARE VIỆT NAM TECHNOLOGY AND SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BK SOFTWARE VIET NAM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108766632

3. Ngày thành lập: 03/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5, số 8 Phố Trung Phụng, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website: *bksoftwarevn.com*

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
8.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá)	4774
9.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
10.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ hoạt động đấu giá)	4799
11.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820(Chính)
12.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Không thực hiện hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị)	5911
13.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
14.	Lập trình máy vi tính	6201

15.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
16.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
17.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
18.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
19.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
20.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
21.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
22.	Quảng cáo Chi tiết: Trừ quảng cáo thuốc lá	7310
23.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
24.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế website, thiết kế đồ họa, thiết kế giao diện.	7410
25.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại (trừ hoạt động Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán)	7490
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
28.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng - Dạy máy tính.	8559
29.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
30.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
31.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511

32.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động môi giới bảo hiểm, chứng khoán; trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGHIÊM ĐÌNH MẠNH	Thôn Nghiêm Xá, Thị Trấn Chờ, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	490.000	4.900.000.000	98,000	125504504	
			Tổng số	490.000	4.900.000.000	98,000		
2	PHAN HỒNG CƯỜNG	Khu Mạc Thị Bưởi, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	1,000	142407185	
			Tổng số	5.000	50.000.000	1,000		
3	NGHIÊM THỊ THỦY	Thôn Nghiêm Xá, Thị Trấn Chờ, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	1,000	125813637	
			Tổng số	5.000	50.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGHIÊM ĐÌNH MẠNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 23/07/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 125504504

Ngày cấp: 21/10/2015

Nơi cấp: Công an Tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Nghiêm Xá, Thị trấn Chờ, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 8 Phố Trung Phụng, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội